



**TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

Địa chỉ: 515- Đường Điện Biên Phủ – TP Hải Dương  
Tel: 0220 3.852 584/821 095; Fax: 0220 3.821594/853 958  
Website: www.lilama69-3.vn - Email: lilama69-3@lilama69-3.com.vn

**THÔNG BÁO**  
**VỀ VIỆC TRIỆU TẬP HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2024 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-3**

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020 Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.

Căn cứ giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0800001972 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 25/05/2007, thay đổi lần thứ 7 ngày 04/08/2022.

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty CP LILAMA 69-3.

Hội đồng quản trị Công ty CP LILAMA 69-3 trân trọng thông báo tới các Quý cổ đông Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 như sau:

**1. Thời gian và địa điểm họp:**

- Thời gian: **8h30' Thứ 6; ngày 26 tháng 4 năm 2024.**
- Địa điểm: Tại phòng Hội trường (tầng 5) - trụ sở Công ty cổ phần LILAMA 69-3  
Số 515, đường Điện Biên Phủ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**2. Thành phần tham dự họp:**

- Tất cả các cổ đông của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/03/2024 do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp cho Công ty.
- Các cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể uỷ quyền cho người khác đại diện tham dự đại hội đồng cổ đông (theo mẫu uỷ quyền của Công ty kèm theo).

**3. Nội dung chương trình họp:**

- + Báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024.
- + Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
- + Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Lilama 69-3 giai đoạn 2024-2025.
- + Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
- + Trình phê duyệt Báo cáo Tài chính 2023 đã được kiểm toán.
- + Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.
- + Trình mức chi trả tiền lương chuyên trách, thù lao năm 2024 của HĐQT, Ban kiểm soát.
- + Trình việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.
- + Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

#### 4. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội:

Để công tác tổ chức Đại hội chu đáo, thành công tốt đẹp đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự Đại hội và gửi giấy uỷ quyền (nếu là người được uỷ quyền) trực tiếp, bằng fax, qua Email hoặc theo đường bưu điện (theo dấu bưu điện) về phòng Tổ chức nhân sự hoặc Văn phòng Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần LILAMA 69-3 chậm nhất vào hồi 17h00 phút ngày 23/04/2024 theo địa chỉ:

**4.1. Bà Đỗ Thị Lý** - Trưởng phòng Tổ chức Nhân sự - Công ty cổ phần LILAMA 69-3.

+ Địa chỉ: số 515, Điện Biên Phủ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Điện thoại: 0220 3852 584 (335); Fax: 0220 3853 958; ĐD: 0912 190501.

**4.2. Ông Nguyễn Mạnh Hùng** - Thư ký - Công ty cổ phần LILAMA 69-3

+ Địa chỉ: số 515, Điện Biên Phủ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Điện thoại: 0220 3852 584 (128); Fax: 0220 3853 958; ĐD: 0989 544577.

+ Email: vphdqt693@gmail.com.

Các cổ đông hoặc người được uỷ quyền tham dự Đại hội mang theo chứng minh thư nhân dân /thẻ căn cước công dân /hộ chiếu, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý khác để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội (trường hợp đăng ký qua fax/email khi dự họp phải đem theo bản gốc để đăng ký với Ban tổ chức Đại hội).

Rất mong Quý cổ đông thu xếp thời gian đến dự đại hội đầy đủ và đúng giờ.

Thông báo này thay cho giấy mời./.

**Trân trọng !**

#### Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- Lưu VP HĐQT.

Hải Dương, ngày 02 tháng 4 năm 2024

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Đỗ Trọng Toàn*

#### Ghi chú:

- ⬇ Số lượng cổ phần sở hữu của các cổ đông được chốt theo danh sách lập ngày 28/3/2024.
- ⬇ Tài liệu, nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 quý vị Cổ đông nhận tại văn phòng Công ty CP LILAMA 69-3 hoặc truy cập vào Website: <http://www.lilama69-3.com.vn>.
- ⬇ Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký HĐQT, ĐT: 0989.544.577.



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm 2024

**THƯ XÁC NHẬN THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty cổ phần LILAMA 69-3**

Họ tên cổ đông:.....

CMND/CCCD/ĐKDN:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Số cổ phần sở hữu/Đại diện: .....

*(Số lượng cổ phần sở hữu/Đại diện theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/3/2024)*

Xác nhận sẽ tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Lilama 69-3 tổ chức vào ngày 26/4/2024.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi

**TÊN CỔ ĐÔNG**

*(Ký ghi rõ họ tên hoặc ký đóng dấu)*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

**(ĐỐI VỚI NHÓM CỔ ĐÔNG)**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

**Công ty cổ phần LILAMA 69-3**

Nhóm cổ đông uỷ quyền gồm:

| TT  | Họ tên<br>Cổ đông    | Số<br>CMND/<br>ĐKKD | Địa chỉ thường<br>trú | Số cổ phần<br>sở hữu | Cổ đông uỷ<br>quyền ký<br>tên |
|-----|----------------------|---------------------|-----------------------|----------------------|-------------------------------|
| 1   |                      |                     |                       |                      |                               |
| 2   |                      |                     |                       |                      |                               |
| 3   |                      |                     |                       |                      |                               |
| 4   |                      |                     |                       |                      |                               |
| 5   |                      |                     |                       |                      |                               |
| 6   |                      |                     |                       |                      |                               |
| ... |                      |                     |                       |                      |                               |
|     | <del>Tổng cộng</del> |                     |                       |                      |                               |

Chúng tôi thống nhất làm giấy này uỷ quyền cho Ông/Bà: .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân:.....

Ngày cấp:....., Nơi cấp:.....

Thay mặt chúng tôi thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP LILAMA 69-3 được tổ chức vào ngày 26/4/2024.

Thời hạn uỷ quyền: Đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP LILAMA 69-3.

Hải dương, ngày .... tháng ... năm 2024

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(Ký ghi rõ họ tên)*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----\*\*\*-----

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**  
**(ĐỐI VỚI CỔ ĐÔNG CÁ NHÂN/PHÁP NHÂN)**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**  
**Công ty cổ phần LILAMA 69-3**

**I. BÊN ỦY QUYỀN:**

Họ tên cổ đông: .....

CMND/CCCD/ĐKDN:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: ..... cổ phần.

**II. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:**

Ông (Bà): .....

CMND/CCCD/ĐKDN:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

**III. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:**

Bên ủy quyền đồng ý ủy quyền và bên nhận ủy quyền đồng ý thay mặt bên ủy quyền thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP LILAMA 69-3 được tổ chức vào ngày 26/4/2024.

Thời hạn uỷ quyền: Đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP LILAMA 69-3.

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(Ký ghi rõ họ tên hoặc ký đóng dấu)

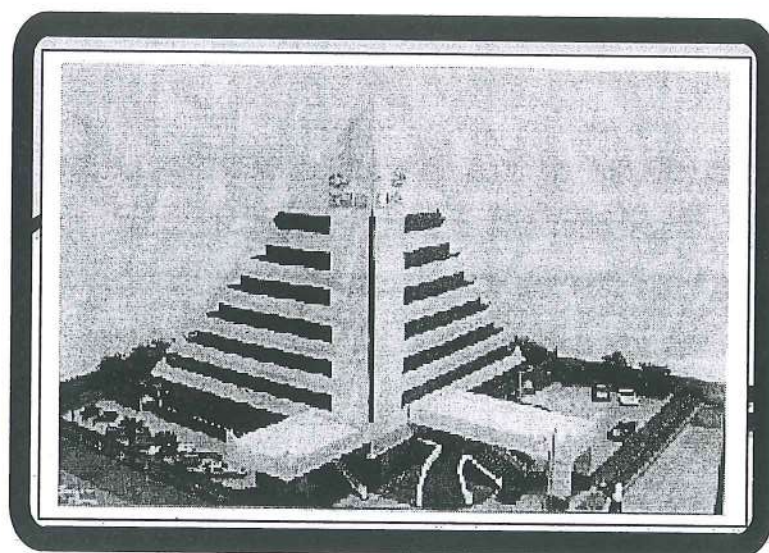
Hải dương, ngày .... tháng ... năm 2024  
**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký ghi rõ họ tên hoặc ký đóng dấu)



**TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

----- & -----

**TÀI LIỆU**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**



**HẢI DƯƠNG 4/2024**





**TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

Địa chỉ: 515 đường Điện Biên Phủ - Bình Hàn - Tp Hải Dương

Tel: 02203 852584 - Fax: 02203 853958

Email: lilama69-3@lilama69-3.com.vn Website: www.lilama69-3.vn

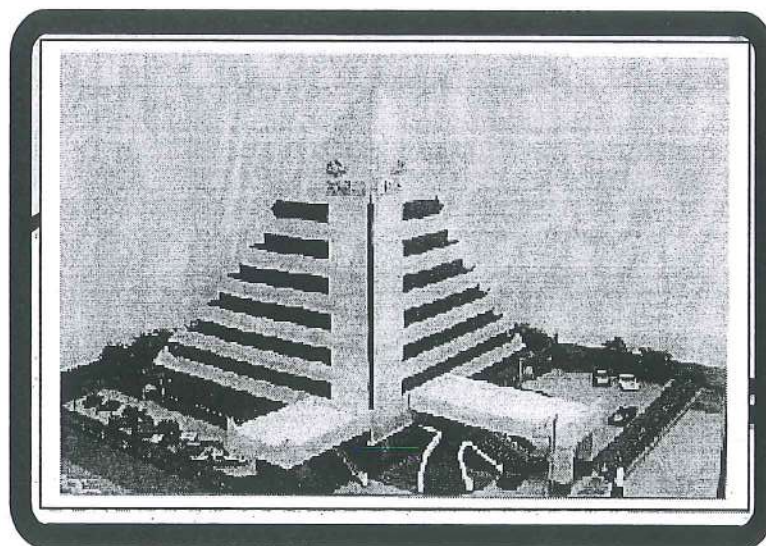
**DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

*Hải Dương, ngày 26 tháng 4 năm 2024*

| TT  | THỜI GIAN<br>DỰ KIẾN    | NỘI DUNG                                                                                                     | THỰC HIỆN                        |
|-----|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| I   | <b>KHAI MẠC ĐẠI HỘI</b> |                                                                                                              |                                  |
| 1   | 8h00 - 8h30             | Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu, thẻ và phiếu biểu quyết                 | Ban tổ chức<br>Ban kiểm soát     |
| 2   | 8h30 - 8h40             | Tuyên bố lý do - giới thiệu Đại biểu, thành phần tham dự Đại hội và Ban kiểm tra tư cách cổ đông             | Ban tổ chức                      |
| 3   | 8h40 - 8h45             | Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội                                                     | Trưởng BKS                       |
| 4   | 8h45 - 8h50             | Giới thiệu và thông qua thành phần Ban chủ tọa                                                               | Ban tổ chức                      |
| II  | <b>NỘI DUNG ĐẠI HỘI</b> |                                                                                                              |                                  |
| 1   | 8h50 - 9h00             | Chỉ định Ban thư ký Đại hội và đề nghị thông qua Ban kiểm phiếu                                              | Chủ tọa                          |
| 2   | 9h00 - 9h10             | Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội                                                                       | Ban chủ tọa                      |
| 3   | 9h10 - 9h15             | Thông qua chương trình đại hội                                                                               | Ban chủ tọa                      |
| 4   | 9h15 - 09h30            | Báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024                                              | Ban chủ tọa                      |
| 5   | 9h30 - 09h45            | Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024                                             | Ban chủ tọa                      |
| 6   | 9h45 - 10h00            | Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Lilama 69-3 giai đoạn 2024-2025                                             | Ban chủ tọa                      |
| 7   | 10h00 - 10h15           | Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024                                    | Trưởng BKS                       |
| 8   | 10h15 - 10h25           | Tờ trình phê duyệt Báo cáo Tài chính 2023 đã được kiểm toán                                                  | Ban chủ tọa                      |
| 9   | 10h25 - 10h30           | Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023                                                              | Ban chủ tọa                      |
| 10  | 10h30 - 10h40           | Tờ trình mức chi trả tiền lương chuyên trách, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024. | Ban chủ tọa                      |
| 11  | 10h40 - 10h50           | Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024                                       | Trưởng BKS                       |
| 12  | 10h50 - 11h20           | Đại hội tiến hành thảo luận<br>Cổ đông biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình                            | Ban chủ tọa<br>Ban kiểm<br>phiếu |
| III | <b>TỔNG KẾT ĐẠI HỘI</b> |                                                                                                              |                                  |
| 1   | 11h20 - 11h30           | Trình bày dự thảo Biên bản họp của Đại hội                                                                   | Ban thư ký                       |
|     |                         | Xin ý kiến Đại hội thông qua Biên bản Đại hội                                                                | Ban chủ tọa                      |
| 2   | 11h30 - 11h40           | Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội.                                                                         | Ban chủ tọa                      |

**TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

**DỰ THẢO QUY CHẾ**  
**LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**  
**NĂM 2024**



**HẢI DƯƠNG 4/2024**



*Hải Dương, ngày 02 tháng 4 năm 2024*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 69-3.

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Phạm vi áp dụng và đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Lilama 69-3. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội; chương trình, thời gian làm việc của Đại hội; thể lệ biểu quyết và các quy định khác của Đại hội.

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP LILAMA 69-3 có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện các quy định tại quy chế này.

**Điều 2: Thời gian và chương trình Đại hội:**

1. Chương trình đại hội được đính kèm Quy chế này.
2. Thời gian Đại hội: Dự kiến 1/2 ngày, từ 8h00 đến 11h40 ngày 26/4/2024.

**CHƯƠNG II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 3: Cổ đông tham dự Đại hội**

**1. Điều kiện tham dự:**

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 28/3/2024 và đã đăng ký với Ban tổ chức trước 17h ngày 23/4/2024 được quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

**2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:**

- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ sau:

+ Giấy tờ pháp lý của cá nhân;

+ Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

- Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, nhận thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.

- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay thế mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

- Tham gia biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

- Góp ý kiến trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua đại diện uỷ quyền của mình về toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Cổ đông tham dự phiên họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Ban chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại, tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự họp cũng có thể ghi nội dung câu hỏi vào phiếu, chuyển cho Ban thư ký.

- Cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận từng nội dung và thông qua bằng biểu quyết.

- Trong thời gian tiến hành cuộc họp, các cổ đông phải tuân thủ sự hướng dẫn của Ban chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 4: Ban chủ tọa Đại hội**

1. Ban chủ tọa có 03 người, gồm Chủ tọa (là Chủ tịch hội đồng quản trị của Công ty) và các thành viên do Ban tổ chức giới thiệu được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng cách giơ phiếu biểu quyết. Ban chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### **2. Quyền và nghĩa vụ của Ban chủ tọa.**

- Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

- Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu nằm trong chương trình Đại hội.

- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

- Quyết định của Chủ tọa về các vấn đề: trình tự, thủ tục hoặc sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.



### **Điều 5: Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng Quản trị Công ty quyết định thành lập và giới thiệu với Đại hội, có chức năng nhiệm vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự họp: Giấy tờ pháp lý của cá nhân, giấy mời, giấy uỷ quyền (đối với đại diện được uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền); xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp.

2. Phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.

3. Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

### **Điều 6. Ban thư ký Đại hội**

1. Ban thư ký gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Ban chủ tọa:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

- Hỗ trợ Ban chủ tọa công bố dự thảo Biên bản, nghị quyết Đại hội và thông báo của Ban chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

### **Điều 7. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử giới thiệu được Đại hội biểu quyết thông qua bằng cách giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện uỷ quyền dự họp.

- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung, thông báo kết quả cho Ban chủ tọa, Ban thư ký và thông báo kết quả trước đại hội.

- Thực hiện các việc khác tại Đại hội.

## **CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 8: Điều kiện tiến hành Đại hội:**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 28 tháng 3 năm 2024 (thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội).

### **Điều 9: Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội**

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự họp bằng Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu, đại diện và uỷ quyền.

2. Cách thức biểu quyết: Các nội dung biểu quyết trong chương trình Đại hội thực hiện theo quy định của chủ tọa với hình thức phù hợp với diễn biến phiên họp.

- Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Một số vấn đề cổ đông thực hiện giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội để biểu quyết theo nội dung (Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến), cụ thể:

+ Thông qua thành phần Ban chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội.

+ Thông qua Biên bản Đại hội.

+ Thông qua các nội dung khác theo diễn biến thực tế tại Đại hội.

- Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: Các báo cáo, tờ trình tại đại hội được biểu quyết bằng phiếu biểu quyết (Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến).

3. Kết quả biểu quyết sẽ được công bố ngay tại Đại hội.

4. Việc thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo Điều 20 Điều lệ Công ty.

**Điều 10: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.**

1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ghi tóm tắt diễn biến cuộc họp. Biên bản được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

2. Biên bản Đại hội được lập xong, thông qua trước khi bế mạc đại hội và được lưu trữ tại Công ty theo quy định.

## **CHƯƠNG IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 11: Hiệu lực**

Quy chế này gồm 11 điều, có hiệu lực ngay sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông và là cơ sở để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP LILAMA 69-3 tiến hành Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
Chủ tịch  
  
Đỗ Trọng Toàn





LILAMA69-3.,JSC

**TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

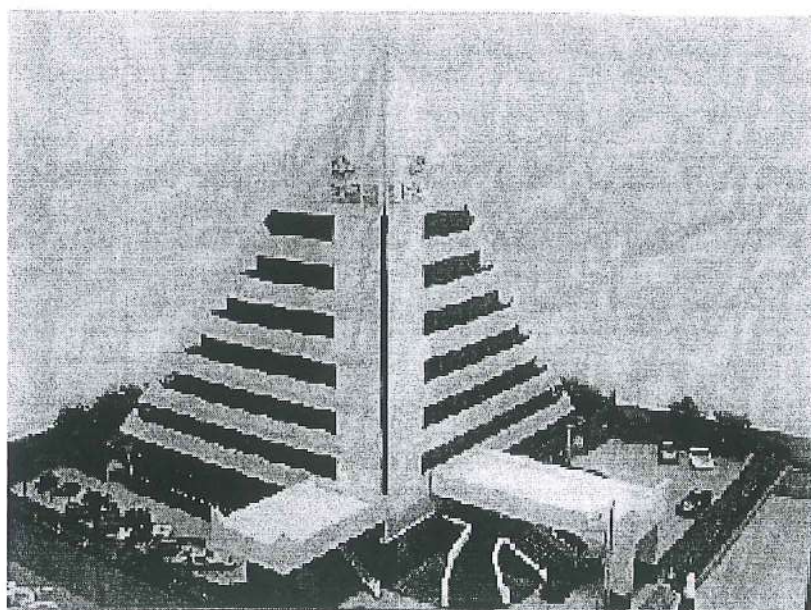
Địa chỉ: 515 đường Điện Biên Phủ - Bình Hàn - Tp Hải Dương

Tel: 02203 852584 - Fax: 02203 853958

Email: Lilama69-3@lilama69-3.com.vn Website: www.lilama69-3.vn

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**  
**VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024**

**TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**



**HẢI DƯƠNG, THÁNG 4/2023**





## **2.2. Về chế tạo thiết bị xuất khẩu:**

Gia công chế tạo thiết bị xuất khẩu cho Dự án Takraf (Úc), Schade, PHB, SMS,... với giá trị doanh thu 257,8 tỷ đồng.

## **2.3. Về dịch vụ công nghiệp:**

Duy trì sửa chữa và bảo dưỡng cho các Nhà máy xi măng như: Nghi Sơn, Hoàng Thạch, Hải Phòng, ChinFon, Fico, La Hiên, Đồng Lâm, Thép Hoà Phát,... với giá trị doanh thu đạt 121,2 tỷ đồng.

## **3. Về đầu tư.**

Công tác đầu tư mua sắm máy móc thiết bị thi công của Công ty được thực hiện phù hợp với tình hình SXKD. Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

## **4. Công tác thị trường:**

Ngoài các hợp đồng chuyển tiếp của năm 2022 sang. Năm 2023 Công ty đã tìm kiếm, ký kết các hợp đồng trong nước và xuất khẩu về gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị, sửa chữa bảo dưỡng với giá trị khoảng 625 tỷ đồng, trong đó giá trị hợp đồng xuất khẩu khoảng 6,6 triệu USD (khoảng 160 tỷ đồng)

## **5. Công tác lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội:**

Tổng số lao động đến thời điểm 31/12/2023 là: 868 người

Các chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm và phúc lợi đối với người lao động thực hiện đầy đủ theo quy định, đảm bảo đời sống cho CBCNV yên tâm công tác.

Số tiền BHXH, BHYT và BHTN phải trích nộp năm 2023 là 17,6 tỷ đồng. Công ty đã nộp đầy đủ.

## **6. Công tác đào tạo:**

- Công ty luôn tuân thủ, quan tâm công tác đào tạo kiến thức về An toàn vệ sinh lao động, tập huấn phương án chữa cháy: 644 người. Đào tạo vận hành xe nâng, cầu trục: 38 người, lắp dựng giàn giáo: 22 người. Đào tạo sát hạch chứng chỉ thợ hàn, gia hạn chứng chỉ thợ hàn: 147 người

- Hướng dẫn chuyên sâu thực hiện báo cáo hải quan, kỹ năng phân loại xác định mã số hàng hóa: 5 người

- Quản trị rủi ro trong thực hiện hợp đồng và thu hồi nợ quá hạn: 4 người

## **7. Công tác quản lý tài chính:**

Công tác quản lý tài chính được kiểm soát chặt chẽ, cập nhật đầy đủ, kết thúc năm tài chính được kiểm toán và công bố thông tin tài chính công khai đúng quy định.

### **7.1. Về tình hình nợ vay thực hiện đến 31/12/2023: 223,77 tỷ đồng**

*Trong đó:*

+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn: 214,60 tỷ đồng

+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn: 9,17 tỷ đồng

|                                 |                       |
|---------------------------------|-----------------------|
| <b>7.2. Các khoản phải thu:</b> | <b>214,03 tỷ đồng</b> |
| - Phải thu ngắn hạn:            | 213,03 tỷ đồng        |
| <i>Trong đó:</i>                |                       |
| + Phải thu của khách hàng:      | 195,14 tỷ đồng        |
| + Trả trước cho người bán       | 1,93 tỷ đồng          |
| + Các khoản phải thu khác:      | 15,96 tỷ đồng         |
| - Phải thu dài hạn:             | 1,00 tỷ đồng          |

**7.3. Chi phí tài chính năm 2023 là: 25,27 tỷ đồng**

**7.4. Công tác thu hồi công nợ:**

Ban điều hành luôn bám sát chỉ đạo công tác thu hồi vốn, số vốn thu hồi trong năm 2023 đạt 703,8 tỷ đồng. Bên cạnh đó tình trạng nợ đọng của một số chủ đầu tư kéo dài, khó đòi vẫn còn dẫn đến tình hình tài chính vẫn gặp nhiều khó khăn.

**8. Đánh giá chung:**

Do tình hình khó khăn chung, việc làm giảm mạnh ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung, Công ty nói riêng. Sự cạnh tranh với các công ty cùng ngành nghề rất gay gắt, đơn giá trúng thầu thấp, tỷ giá, giá vật tư có nhiều biến động. Vật tư còn phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu của nước ngoài.

Chỉ tiêu doanh thu năm 2023 chưa đạt kế hoạch đề ra của Đại hội, tuy nhiên việc duy trì, đảm bảo việc làm ổn định cho khoảng 900 CBCNV trong điều kiện khó khăn cũng là một sự nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo Công ty. Các chế độ chính sách đối với nhà nước và người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định.

Nguồn vốn chủ sở hữu còn hạn chế, để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ hoạt động SXKD Công ty vẫn phải phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng. Vì vậy tính tự chủ về tài chính chưa cao, chi phí tài chính lớn.

Do đặc thù tính chất của ngành lắp máy người lao động thường xuyên phải lưu động theo các công trình nên tình trạng công nhân thanh lý, chấm dứt hợp đồng lao động nhiều. Việc tuyển dụng lao động có chuyên môn, tay nghề khó khăn, công nhân mới ra trường kinh nghiệm và trình độ còn hạn chế.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024**

Trên cơ sở các công trình đã ký Hợp đồng chuyển tiếp của năm 2023, nhận định tình hình thị trường và năng lực của Công ty. Ban Tổng giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, giải pháp thực hiện như sau:



## 1. Một số chỉ tiêu chính về kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2024:

| TT | Chỉ tiêu                               | ĐVT     | Kế hoạch năm 2024 | Ghi chú |
|----|----------------------------------------|---------|-------------------|---------|
| 1  | Vốn điều lệ                            | Tỷ đồng | 82,79             |         |
| 2  | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | Tỷ đồng | 620               |         |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế                     | Tỷ đồng | 2,5               |         |
| 4  | Nộp ngân sách nhà nước                 | Tỷ đồng | 7                 |         |
| 5  | Lao động bình quân                     | Người   | 900               |         |
| 6  | Đầu tư phát triển                      | Tỷ đồng | 150               |         |
| 7  | Tỷ lệ cổ tức dự kiến                   | %       | 0                 |         |

## 2. Phương hướng và giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD 2024:

- Tiếp tục khai thác, tìm kiếm mở rộng thị trường cả trong và ngoài nước, tăng cường chế tạo thiết bị xuất khẩu. Nâng cao sức cạnh tranh và giữ vững mối quan hệ hợp tác với các đối tác, bám sát các chủ đầu tư để tham dự thầu, tìm kiếm việc làm.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các dự án trọng điểm như: Dự án nhiệt điện Vũng Áng 1, Dự án gia công chế tạo kết cấu thép H2GS, Dự án lắp đặt dây chuyền lò vôi đứng thép Hoà Phát, Dung Quất, Dự án Trạm nghiền xi măng Xuân Thành, Dự án CHOPE Hoàng Long – Hoà Bình, Dự án xuất khẩu Schade, SMS,... đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng. Duy trì ổn định, mở rộng thị trường lĩnh vực sửa chữa.

- Bám sát công tác thu hồi vốn các công trình, dự án đã thi công xong để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD. Đẩy nhanh vòng quay vốn, tiết kiệm tối đa các chi phí trong sản xuất và chi phí lãi vay.

- Tăng cường công tác tuyển dụng bổ sung nhân sự, đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục tăng cường công tác khoán nhằm khuyến khích người lao động làm việc có trình độ, chuyên môn, năng suất và gắn bó lâu dài với Công ty.

- Tập trung đẩy nhanh triển khai Dự án điều chỉnh Nhà máy CTTB Lilama 69-3 đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Khai thác sử dụng, phát huy tối đa nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị hiện có. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị công nghệ có năng suất, chất lượng và hiệu quả phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm, công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO trong toàn Công ty.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc theo nội dung đã phê duyệt.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban tổng giám đốc Công ty CP LILAMA 69-3 về kết quả thực hiện SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Đại hội đồng cổ đông, đặc biệt là ý kiến đóng góp, chỉ đạo của cổ đông Tổng Công ty lắp máy Việt Nam - CTCP để hoạt động SXKD của Công ty năm 2024 cũng như các năm tiếp theo ngày một phát triển vững mạnh hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu KHĐT Cty.

TỔNG GIÁM ĐỐC   
  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Cao Việt Cường*





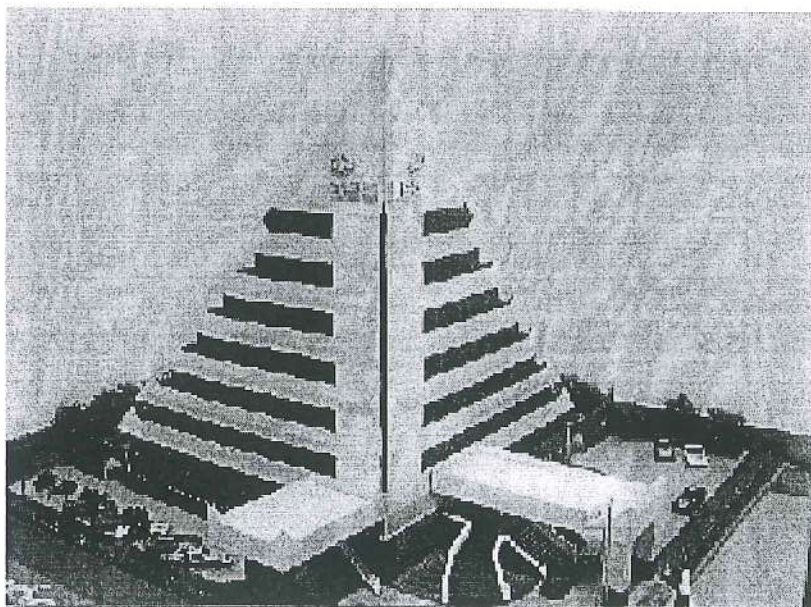
**TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

Địa chỉ: 515 đường Điện Biên Phủ - Bình Hàn - Tp Hải Dương

Tel: 02203 852584 - Fax: 02203 853958

Email: Lilama69-3@lilama69-3.com.vn - Website: www.lilama69-3.vn

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3 NĂM 2023**  
**VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024**



**HẢI DƯƠNG 4/2024**

Hải Dương, ngày tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3 NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 69-3;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP LILAMA 69-3.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA 69-3 về kết quả hoạt động trong năm 2023 và kế hoạch năm 2024 với các nội dung chính như sau:

**I. CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

HĐQT Công ty cổ phần LILAMA 69-3 hiện nay gồm 5 thành viên:

- |                          |                   |
|--------------------------|-------------------|
| 1. Ông Đỗ Trọng Toàn     | - Chủ tịch HĐQT   |
| 2. Ông Cao Viết Cường    | - Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Quốc Khánh | - Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Phạm Văn Tâm      | - Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Nguyễn Mạnh Cường | - Thành viên HĐQT |

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023.**

Do tình hình khó khăn chung, việc làm giảm mạnh. Sự cạnh tranh với các công ty cùng ngành nghề rất gay gắt, đơn giá trúng thầu thấp, tỷ giá, giá vật tư có nhiều biến động, còn phụ thuộc nhiều vào vật tư nhập khẩu của nước ngoài. Chỉ tiêu doanh thu năm 2023 không đạt kế hoạch đại hội đề ra, tuy nhiên Công ty cũng đã duy trì, đảm bảo việc làm ổn định cho khoảng 900 CBCNV trong điều kiện nền kinh tế còn nhiều khó khăn cũng là sự nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo Công ty. Các chế độ chính sách đối với nhà nước và người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định. Cụ thể các chỉ tiêu chính về SXKD 2023 như sau:



## 1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023:

| TT | Chỉ tiêu                               | ĐVT     | KH theo NQ<br>ĐHĐCĐ 2023 | Thực hiện<br>năm 2023 | (%)<br>TH/KH<br>2023 |
|----|----------------------------------------|---------|--------------------------|-----------------------|----------------------|
| 1  | Vốn điều lệ                            | Tỷ đồng | 82,79                    | 82,79                 | 100                  |
| 2  | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | Tỷ đồng | 700                      | 600                   | 86                   |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế                     | Tỷ đồng | 0,38                     | 3,84                  | 1.011                |
| 4  | Nộp ngân sách nhà nước                 | Tỷ đồng | 18                       | 19,40                 | 108                  |
| 5  | Lao động bình quân                     | Người   | 1.100                    | 900                   | 82                   |
| 6  | Đầu tư phát triển                      | Tỷ đồng | 21                       | 7,70                  | 36,7                 |
| 7  | Tỷ lệ cổ tức                           | %       | 0                        | 0                     | 0                    |

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tập trung thực hiện hoàn thành Dự án xi măng Xuân Thành III, tiếp tục triển khai Dự án trạm nghiền xi măng Xuân Thành, Dự án nâng cấp vỏ máy nghiền xi măng số 2 – Công ty xi măng Nghi Sơn. Tiếp tục mở rộng, thực hiện tốt các Dự án xuất khẩu như: Takraf, Schade, SMS, PHB,... đảm bảo được chất lượng đáp ứng tốt các yêu cầu của chủ đầu tư.

## 2. Công tác đầu tư phát triển.

Với kế hoạch đầu tư năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Công tác đầu tư, mua sắm máy móc, thiết bị được triển khai phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh. Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, đáp ứng phục vụ kịp thời cho thi công.

Thực hiện việc hợp tác với Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP về việc triển khai thực hiện dự án gia công chế tạo kết cấu thép xuất khẩu - H2GS. Công ty đã và đang triển khai các thủ tục về đầu tư điều chỉnh Dự án đầu tư Nhà máy chế tạo thiết bị Lilama 69-3 với các nội dung như sau:

- **Tên dự án:** NHÀ MÁY CHẾ TẠO THIẾT BỊ LILAMA 69-3.

- **Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- **Chủ đầu tư:** Công ty cổ phần LILAMA 69-3

- **Tổ chức tư vấn lập điều chỉnh dự án:** Trung tâm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, tư vấn và xúc tiến đầu tư – Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương.

- **Mục tiêu dự án:** Chế tạo thiết bị, kết cấu thép cho nhà máy sản xuất xi măng, nhà máy nhiệt điện và các công trình công nghiệp, dân dụng.

- **Quy mô, sản phẩm cung cấp:**

+ Chế tạo thiết bị; kết cấu thép cho nhà máy sản xuất xi măng, nhà máy nhiệt điện và các công trình công nghiệp, dân dụng: 15.000 tấn sản phẩm/năm.

+ Cho thuê nhà xưởng.

- **Tổng diện tích đất thuê:** 110.000 m<sup>2</sup> (Không thay đổi theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS279813 do UBND tỉnh Hải Dương cấp ngày 30/3/2020).

- Tổng mức đầu tư mới: 138.500.000.000 đồng.

Đơn vị tính: Đồng

| TT | Hạng mục đầu tư                 | Tổng tiền              | Ghi chú |
|----|---------------------------------|------------------------|---------|
| 1  | Chi phí xây dựng                | 111.243.200.000        |         |
| 2  | Chi phí thiết bị                | 11.963.250.000         |         |
| 3  | Chi phí tư vấn                  | 6.443.550.000          |         |
| 4  | Chi phí khác                    | 6.150.000.000          |         |
| 5  | Chi phí dự phòng                | 1.200.000.000          |         |
| 6  | Vốn lưu động                    | 1.500.000.000          |         |
|    | <b>Tổng vốn đầu tư làm tròn</b> | <b>138.500.000.000</b> |         |

- Nguồn vốn đầu tư là: 138.500.000.000 đồng, trong đó:

♦ Vốn vay TM, Thuê tài chính: 42.000.000.000 đồng.

♦ Vốn tự có: 96.500.000.000 đồng.

- Địa điểm: xã Quang phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Tiến độ thực hiện:

Thi công hoàn thành đưa dự án vào hoạt động trong thời gian 18 tháng kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý, thực hiện dự án

### 3. Công tác thị trường.

Ngoài các hợp đồng chuyển tiếp của năm 2022 sang. Năm 2023 Công ty đã tìm kiếm, ký kết các hợp đồng trong nước và xuất khẩu về gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị, sửa chữa bảo dưỡng với giá trị khoảng 625 tỷ đồng, trong đó giá trị hợp đồng xuất khẩu khoảng 6,6 triệu USD (khoảng 160 tỷ đồng)

### 4. Công tác quản lý tài chính:

Hội đồng quản trị đã xem xét, cân đối tình hình hoạt động SXKD, phê duyệt thông qua kế hoạch hạn mức vay vốn tín dụng năm 2023 với các tổ chức tín dụng, đồng thời đẩy mạnh công tác thu hồi vốn đáp ứng đầy đủ nguồn vốn cho SXKD, đầu tư. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính tại đơn vị.

### 5. Lương, thù lao của HĐQT:

Tổng mức tiền lương chuyên trách, thù lao của HĐQT năm 2023 là 468.000.000 đồng. Cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

| TT | Chức danh                                         | Số người | Số tháng | Kế hoạch 2023      | Thực hiện 2023     | % TH/ KH 2023 |
|----|---------------------------------------------------|----------|----------|--------------------|--------------------|---------------|
| 1  | Hội đồng quản trị<br>(Hoạt động chuyên trách)     | 1        | 12       | 324.000.000        | 324.000.000        | 100           |
| 2  | Thành viên HĐQT<br>(Hoạt động không chuyên trách) | 4        | 12       | 144.000.000        | 144.000.000        | 100           |
|    | <b>Tổng cộng</b>                                  |          |          | <b>468.000.000</b> | <b>468.000.000</b> |               |

(Bảng chi tiết tiền lương, thù lao kèm theo)



## **6. Hoạt động quản trị doanh nghiệp**

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, năm 2023 HĐQT đã tổ chức họp đầy đủ theo quy định: Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; tổ chức họp HĐQT 31 phiên, ban hành 35 nghị quyết, quyết định liên quan đến công tác miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ quản lý, chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Các biên bản, nghị quyết của HĐQT tuân thủ đúng Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty.

Hàng quý, HĐQT tổ chức họp định kỳ, đánh giá hoạt động SXKD, đầu tư của Công ty nhằm kịp thời đưa ra những quyết định, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch, nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Họp đột xuất khác theo đề nghị trình của Tổng giám đốc, đáp ứng kịp thời cho công tác điều hành hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty.

## **7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023:**

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 trên cơ sở danh sách các Công ty kiểm toán đã được thông qua. Hội đồng quản trị đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

## **8. Công tác tổ chức, nhân sự, tái cấu trúc, nâng cao quản trị doanh nghiệp.**

Quyết định bổ nhiệm lại có thời hạn chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Quốc Khánh, Kỹ sư kinh tế; Thạc sỹ QTKD quốc tế.

Quyết định bổ nhiệm có thời hạn chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Mạnh Cường, Kỹ sư công nghệ chế tạo máy ngành cơ khí.

Thành lập ban dự án lắp đặt dây chuyền sản xuất Clinker 6000T/d Hoàng Long, Hoà Bình.

Điều chỉnh Quy chế trả lương Công ty.

## **10. Hoạt động giám sát đối với Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.**

- Trong năm 2023, HĐQT thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Công ty thông qua các quy chế quản lý nội bộ.

- Thực hiện vai trò giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban điều hành thực hiện công bố thông tin công khai minh bạch để cơ quan quản lý, cổ đông và người lao động nắm bắt, giám sát, kiểm soát hoạt động của Công ty.

- Giám sát và tổ chức triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị công ty.

- Giám sát, chỉ đạo công tác đầu tư mua sắm đảm bảo đúng quy định hiện hành.

- Giám sát công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ và kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban điều hành đã duy trì ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh, đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động. Quản lý, điều hành tuân thủ các nghị quyết,



quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT cũng như tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024**

#### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

Trên cơ sở các công trình đã ký Hợp đồng chuyển tiếp của năm 2023 và dự báo tình hình thị trường năm 2024, tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực hiện có. Hội đồng quản trị chỉ đạo Công ty xây dựng kế hoạch SXKD phù hợp và phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu đề ra cao nhất, cụ thể các chỉ tiêu như sau:

| TT | Chỉ tiêu                               | ĐVT     | Kế hoạch năm 2024 | Ghi chú |
|----|----------------------------------------|---------|-------------------|---------|
| 1  | Vốn điều lệ                            | Tỷ đồng | 82,79             |         |
| 2  | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | Tỷ đồng | 620               |         |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế                     | Tỷ đồng | 2,5               |         |
| 4  | Nộp ngân sách nhà nước                 | Tỷ đồng | 7                 |         |
| 5  | Lao động bình quân                     | Người   | 900               |         |
| 6  | Đầu tư phát triển                      | Tỷ đồng | 150               |         |
| 7  | Tỷ lệ cổ tức dự kiến                   | %       | 0                 |         |

#### **Phương hướng và giải pháp thực hiện:**

Tiếp tục tăng cường, mở rộng tìm kiếm việc làm trong nước, tăng tỷ trọng chế tạo thiết bị xuất khẩu, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường. Chỉ đạo, bám sát công tác tiếp thị, đấu thầu, chào giá để ký kết các hợp đồng mới đảm bảo có hiệu quả.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các dự án trọng điểm như: Dự án nhiệt điện Vũng Áng 1, Dự án gia công chế tạo kết cấu thép H2GS, Dự án Trạm nghiền xi măng Xuân Thành, Dự án CHOPE Hoàng Long – Hoà Bình, Dự án xuất khẩu Schade, SMS,... đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng theo hợp đồng đã ký. Duy trì tốt công tác sửa chữa, bảo trì các nhà máy xi măng, không ngừng nâng cao uy tín, chất lượng dịch vụ cũng như tiến độ thi công.

Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm, công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO trong toàn Công ty.

#### **2. Về công tác đầu tư:**

Tập trung đẩy nhanh triển khai thực hiện Dự án Nhà máy CTTB Lilama 69-3, đầu tư nâng cao năng lực thiết bị công nghệ có năng suất, chất lượng và hiệu quả phù hợp với xu thế phát triển hiện nay cũng như nhu cầu cần thiết phục vụ cho SXKD của Công ty. Khai thác sử dụng, phát huy tối đa nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị hiện có.



### 3. Về công tác tài chính, tái cấu trúc và các hoạt động quản trị khác.

- Tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh công tác thu hồi vốn các công trình, dự án thi công đã hoàn thành để đảm bảo đủ vốn cho SXKD, đẩy nhanh vòng quay của vốn, tiết kiệm tối đa các chi phí trong sản xuất và chi phí lãi vay.

- Thường xuyên rà soát các quy chế quản lý nội bộ trên cơ sở cập nhật các quy định hiện hành của pháp luật.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nội dung thuộc Đề án tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị Công ty theo nội dung đã phê duyệt.

- Chú trọng công tác quản trị nhân sự, tăng cường công tác tuyển dụng lao động; đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực, điều chỉnh Quy chế lương, thưởng phù hợp, khuyến khích lao động làm việc có trình độ, chuyên môn, năng suất cao và gắn bó lâu dài với Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT Công ty CP LILAMA 69-3 năm 2023 và phương hướng hoạt động trong năm 2024. Thay mặt cho Hội đồng Quản trị trân trọng cảm ơn Ban Lãnh đạo Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP, Ban điều hành Công ty và các quý vị Cổ đông đã dành tâm huyết, trí tuệ xây dựng Công ty trong thời gian qua. Do Công ty vẫn còn nhiều khó khăn tồn tại, vì vậy Hội đồng Quản trị rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ, chia sẻ trong thời gian tới của các Quý cổ đông, đặc biệt là Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP, để Công ty khắc phục được các khó khăn tồn tại, đưa Công ty ngày một phát triển bền vững, gia tăng lợi nhuận đáp ứng nguyện vọng mong muốn của các Cổ đông.

Thay mặt cho Hội đồng Quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét đóng góp ý kiến và thông qua báo cáo.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



**Đỗ Trọng Toàn**

*Hải Dương, ngày 20 tháng 3 năm 2024*

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

**Kính gửi:      Đại hội đồng cổ đông Công ty CP LILAMA 69-3**

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty CP LILAMA 69-3.

- Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty CP LILAMA 69-3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo quy định về các hoạt động của Công ty và xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông các nội dung chủ yếu sau:

1. Báo cáo một số hoạt động chính và Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát năm 2023.
2. Kết quả giám sát, đánh giá đối với hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc.
3. Kết quả giám sát, đánh giá hoạt động tài chính năm 2023.
  - 3.1. Những nhận xét và kiến nghị của Công ty Kiểm toán độc lập
  - 3.2. Nhận xét các số liệu Báo cáo tài chính
4. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2023.
  - 4.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023
  - 4.2. Đánh giá
5. Kết luận
6. Kiến nghị của Ban Kiểm soát.
7. Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát.

**Cụ thể như sau:**

**I. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT.**

- Năm 2023, Ban Kiểm soát tổ chức 02 cuộc họp và tham gia các cuộc họp liên quan của Hội đồng quản trị.

- Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động SXKD và DT, quản trị và điều hành của Công ty theo đúng Nghị quyết và Điều lệ công ty; năm 2023 không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ CTy.

- Giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác đã duy trì mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ.

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban TGD Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

- Tiền lương, Thù lao của ban Kiểm soát trong năm 2023 là:



| STT | CHỨC DANH                                                                | SỐ<br>NGƯỜI | SỐ<br>THÁNG | KẾ HOẠCH<br>2023 | THỰC HIỆN<br>2023 | TỶ LỆ<br>TH/KH |
|-----|--------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|------------------|-------------------|----------------|
| 1   | Cao Thị Dự - Trưởng<br>ban Kiểm soát (hoạt<br>động chuyên trách          | 01          | 12          | 144 000 000      | 140 034 909       | 97,24%         |
| 2   | Lưu Sỹ Học – TV Ban<br>Kiểm soát (hoạt động<br>không chuyên trách        | 01          | 12          | 18 000 000       | 18 000 000        | 100%           |
| 3   | Nguyễn Thị Nga - TV<br>Ban Kiểm soát (hoạt<br>động không chuyên<br>trách | 01          | 12          | 18 000 000       | 18 000 000        | 100%           |

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC:

### *a- Đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:*

- Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và họp Hội đồng quản trị được thực hiện đầy đủ, đúng quy định, kịp thời cho việc chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh. Với những cuộc họp có nội dung liên quan đều có sự tham gia đầy đủ của đại diện Ban Kiểm soát. HĐQT tập trung thảo luận và ban hành các Nghị quyết phê duyệt, chỉ đạo kịp thời tình hình hoạt động SXKD. Các Nghị quyết phù hợp với chức năng, quyền hạn tại Điều lệ Công ty và đã gửi đầy đủ, kịp thời cho Ban Kiểm soát.

### *b- Đối với hoạt động của Tổng giám đốc.*

Tổng giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng chức năng, quyền hạn, và các quy định hiện hành của Điều lệ Công ty, cụ thể:

Tổng GD đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, và đầu tư như: Tổ chức thi công các công trình; Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ lao động; Mua sắm máy móc thiết bị cần thiết phục vụ thi công, nâng cao năng suất lao động, phát huy hiệu quả công tác đầu tư; Hạch toán kế toán, quản lý kinh tế, kỹ thuật, tài chính, nhân lực và các hoạt động quản lý khác của Công ty theo đúng quy định; Tích cực thu hồi vốn, tiết giảm chi phí, tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, xiết chặt công tác an toàn lao động; giữ vững kỷ cương, kỷ luật lao động, quy tụ những nhân tố tích cực; Thu xếp đủ vốn kịp thời phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đầu tư; Đẩy mạnh mở rộng thị trường trong và ngoài nước có hiệu quả. Chủ động tìm kiếm việc làm, đảm bảo đủ việc làm cho CBCNV.

Cụ thể một số công việc:

#### **1. Công tác tiền lương :**

- Công ty đã xây dựng Quỹ lương Kế hoạch theo phương pháp đơn giá tiền lương/ giá trị khối lượng sản xuất thực hiện và lập quyết toán Quỹ lương thực tế thực hiện.

#### **2. Công tác giao khoán:**



- Công ty đã xây dựng Quy chế giao khoán chi phí đến các nhà máy, đội công trình.

### **3. Công tác kiểm kê khối lượng dở dang và việc lập bảng tính giá thành:**

- Kiểm tra, rà soát, đối chiếu kết quả kiểm kê khối lượng dở dang:

Căn cứ vào tiến độ thi công đã xây dựng và tình hình thực tế thi công công trình. Hàng tháng, Phòng KTKT cùng với đơn vị thi công tiến hành kiểm kê thực tế, đánh giá mức độ hoàn thành của từng công trình, hạng mục công trình. Dựa vào khối lượng đã kiểm kê và đơn giá hợp đồng làm căn cứ tính giá trị khối lượng dở dang của các công trình, giá trị sản xuất dở dang đến 31/12/2023 là 84,237 tỷ đồng

(năm 2022 là 245,733 tỷ đồng).

- Kiểm tra, rà soát việc lập bảng tính giá thành.

Việc tập hợp chi phí phát sinh trong kỳ được hạch toán theo từng công trình gồm chi phí trực tiếp và chi phí phân bổ. Dựa vào giá trị khối lượng dở dang cuối kỳ do phòng Kinh tế kỹ thuật cung cấp, dự toán thi công và chi phí thực tế phát sinh công trình làm cơ sở tính giá vốn hàng bán và lợi nhuận gộp công trình.

### **4. Công tác quản lý công nợ:**

Công ty đã quản lý, theo dõi sát sao cũng như đơn đốc thu hồi công nợ phải thu phải trả. Tích cực trong công tác nghiệm thu, hoàn thiện hồ sơ để đẩy nhanh công tác thu hồi vốn, gửi biên bản đối chiếu công nợ, công văn đề nghị quyết toán, thanh lý hợp đồng, trao đổi trực tiếp... để thu hồi công nợ. Năm 2023 đối chiếu được 151,7/195 tỷ đồng dư nợ phải thu của khách hàng và lập sổ theo dõi tuổi nợ (trong đó món nợ của Xi măng Thanh Liêm được xác định theo quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam ngày 26/7/2013). Nợ phải thu quá hạn là 64,62 tỷ, nợ xấu là 43,470 tỷ đồng. Đối với khoản công nợ phải thu khó đòi: Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi năm 2023 là 2 tỷ đồng, lũy kế đến hết 31/12/2023 là 25,131 tỷ đồng, trong đó của XM Thanh Liêm là 23,924 tỷ/42,2-tỷ.

### **5. Công tác quản lý hàng tồn kho:**

Công ty đã thực hiện mở sổ theo dõi chi tiết vật tư, công cụ dụng cụ tồn kho; hạch toán nhập xuất và kiểm kê chi tiết theo từng loại vật tư, công cụ dụng cụ, thành phẩm theo quy định. Giá trị vật tư, công cụ dụng cụ tồn kho tại thời điểm 31/12/2023 là 18.571 triệu đồng (trong đó: vật tư tồn kho: 16.439 triệu đồng; công cụ dụng cụ: 1.024 triệu đồng; thành phẩm: 1.108 triệu đồng).

### **6. Công tác đầu tư mua sắm máy móc thiết bị thi công năm 2023:**

Công tác đầu tư mua sắm máy móc thiết bị thi công của Công ty được thực hiện phù hợp với tình hình SXKD. Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

## **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2023:**

### **3.1. Những nhận xét và kiến nghị của Công ty Kiểm toán độc lập:**

Tại thời điểm ngày 31/12/2023, Công ty đang ghi nhận một số khoản phải thu quá hạn thanh toán với tổng giá trị là 64,62 tỷ, trong đó Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi với số tiền là 25,13 tỷ đồng. Tuy nhiên chúng tôi chưa thu thập được các bằng chứng kiểm toán đối với đánh giá của ban Tổng Giám đốc về khả năng thu hồi các khoản



phải thu này. Do đó chúng tôi không thể xác định được những điều chỉnh cần thiết (nếu có) đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty. Ngoài trừ các nội dung trên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-3 tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 3.2. Nhận xét các số liệu Báo cáo tài chính:

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 150324.014/BCTC.KT2 ngày 15/3/2024 của Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC, Ban Kiểm soát đã thẩm tra và báo cáo một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

(Đơn vị: Triệu đồng)

| TT         | Nội dung                                         | Số liệu tại<br>31/12/2023 | Số liệu tại<br>01/01/2023 |
|------------|--------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|
| <b>A</b>   | <b>Bảng Cân đối kế toán</b>                      |                           |                           |
| <b>I</b>   | <b>Tài sản ngắn hạn</b>                          | <b>307 904</b>            | <b>553 754</b>            |
|            | Trong đó: Các khoản phải thu ngắn hạn            | 187 900                   | 281 219                   |
|            | Hàng tồn kho                                     | 95 706                    | 257 245                   |
|            | Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng |                           |                           |
| <b>II</b>  | <b>Tài sản dài hạn</b>                           | <b>138 425</b>            | <b>140 456</b>            |
|            | Trong đó: Các khoản phải thu dài hạn             | 1 004                     | 574                       |
|            | Tài sản cố định                                  | 122 011                   | 125 641                   |
|            | <b>Tổng tài sản</b>                              | <b>446 330</b>            | <b>694 211</b>            |
| <b>III</b> | <b>Nợ phải trả</b>                               | <b>383 846</b>            | <b>635 406</b>            |
| <b>1</b>   | <b>Nợ ngắn hạn</b>                               | <b>307 126</b>            | <b>553 067</b>            |
|            | Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn      | 214 599                   | 325 676                   |
|            | Thuế, các khoản phải nộp Nhà nước                | 2 512                     | 13 881                    |
|            | Người mua trả tiền trước ngắn hạn                | 5 920                     | 14 801                    |
| <b>2</b>   | <b>Nợ dài hạn</b>                                | <b>76 719</b>             | <b>82 338</b>             |
|            | Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính dài hạn       | 9 174                     | 5 679                     |
|            | Người mua trả tiền trước dài hạn                 | 15 890                    | 23 955                    |
| <b>IV</b>  | <b>Vốn chủ sở hữu</b>                            | <b>62 484</b>             | <b>58 805</b>             |
|            | Trong đó: Vốn Điều lệ                            | 82 793                    | 82 793                    |
|            | <b>Tổng nguồn vốn</b>                            | <b>446 330</b>            | <b>694 211</b>            |

| <b>B</b> | <b>Kết quả hoạt động SXKD</b>                                 | <b>Năm 2023</b> | <b>Năm 2022</b> |
|----------|---------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------|
| 1        | Tổng doanh thu và thu nhập khác, trong đó:                    | 607 120         | 895 295         |
|          | Doanh thu thuần                                               | 600 169         | 893 778         |
|          | Doanh thu hoạt động tài chính                                 | 1 439           | 1 487           |
|          | Thu nhập khác                                                 | 5 512           | 30              |
| 2        | Tổng chi phí, trong đó:                                       | 600 114         | 941 427         |
|          | Giá vốn hàng bán                                              | 553 488         | 891 748         |
|          | Chi phí quản lý doanh nghiệp                                  | 21 116          | 21 055          |
|          | Chi phí tài chính                                             | 25 268          | 27 884          |
|          | Chi phí khác                                                  | 242             | 740             |
| 3        | Lợi nhuận kế toán trước thuế                                  | 7 006           | -46 132         |
| 4        | Lợi nhuận sau thuế                                            | 3 841           | -46 132         |
| <b>C</b> | <b>Hệ số chỉ tiêu đánh giá</b>                                | <b>Năm 2023</b> | <b>Năm 2022</b> |
| 1        | Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu                          | 0,63%           | - 5,16%         |
| 2        | Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                       | 6,14%           | -78,45%         |
| 3        | Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)  | 1 lần           | 1,0012 lần      |
| 4        | Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả) | 1,16 lần        | 1,092 lần       |
| 5        | Hệ số: Nợ phải trả/Tổng tài sản                               | 0,86 lần        | 0,91 lần        |
| 6        | Hệ số: Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu                             | 6,143 lần       | 10,805 lần      |
| 7        | Hệ số Nợ vay/Vốn chủ sở hữu                                   | 3,58 lần        | 5,635 lần       |

Số liệu tại ngày 01/01/2023 của Báo cáo này có một số chỉ tiêu khác so với số liệu ngày 31/12/2022 tại Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 là do Ban Tổng giám đốc Công ty đã quyết định điều chỉnh hồi tố một số chỉ tiêu Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

#### **IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2023:**

##### **4.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023:**



| TT | Nội dung             | Đơn vị  | Kế hoạch năm | Thực hiện | So sánh TH/ KH (%) |
|----|----------------------|---------|--------------|-----------|--------------------|
| 1  | Doanh thu            | Tỷ đồng | 700          | 600       |                    |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng |              | 7         |                    |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế   | Tỷ đồng | 0,38         | 3,8       |                    |
| 4  | Nộp NSNN             | Tỷ đồng | 18           | 19,4      |                    |
| 5  | Lao động bình quân   | Người   | 1.100        | 900       |                    |
| 6  | Đầu tư XD CB         | Tỷ đồng | 21           | 7,7       |                    |

#### 4.2. Đánh giá:

- Doanh thu đạt 85,7% kế hoạch năm. Tỷ suất Lợi nhuận gộp/Doanh thu = 7,77%, cao hơn nhiều so với năm 2022 (0,22%).

- Lợi nhuận trước thuế: 7,006 tỷ

- Lợi nhuận sau thuế: 3,841 tỷ gấp 10 lần kế hoạch năm (0,38 tỷ)

- Công tác kế toán và lập báo cáo tài chính, tình hình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nộp ngân sách nhà nước: Công ty đã thực hiện theo các quy định của Luật Kế toán, chế độ kế toán thống kê, lập các báo cáo tài chính quý, năm theo quy định hiện hành; Công ty cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ và nộp ngân sách nhà nước như các loại thuế, lệ phí ... Công tác thu hồi vốn cũng được ban điều hành quan tâm, năm 2023 thu được 703 tỷ đồng.

- Các vấn đề còn tồn tại:

+ Khoản nợ phải thu Công trình NMXM Thanh Liêm: 42,2 tỷ đồng (Khoản nợ này Toà án Tỉnh Hà Nam đã đưa ra xét xử buộc CTCP xi măng Thanh Liêm thanh toán cho Lilama 69.3 số tiền 56 tỷ đồng bao gồm cả nợ gốc và lãi. Tuy nhiên, khi thực hiện thi hành án gặp rất nhiều khó khăn với lý do tài sản của nhà máy đã bị Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam thu giữ, nếu khoản nợ này không thu hồi được sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình tài chính của Công ty). Khoản nợ đã quá hạn trên 3 năm và chưa có khả năng thu hồi.

+ Có một số khoản nợ đã trên 3 năm nhưng chưa trích lập dự phòng.

+ Tình trạng nợ đọng của một số chủ đầu tư kéo dài, nợ khó đòi vẫn tồn tại.

+ Tổng nợ phải trả là 383,846 tỷ, chiếm 86% tổng nguồn vốn, bằng 6,14 lần vốn chủ sở hữu, trong đó: dư nợ vay, nợ vay tài chính ngắn và dài hạn là 223,773 tỷ, gấp 3,58 lần vốn chủ sở hữu.

#### V- KẾT LUẬN:

Doanh thu tuy chưa đạt kế hoạch đề ra nhưng lợi nhuận trước và sau thuế lại vượt kế hoạch rất nhiều và việc duy trì, đảm bảo việc làm ổn định cho khoảng 900 CBCNV trong điều kiện khó khăn là một sự nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo Công ty. Các chế độ chính sách đối với nhà nước và người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định. Công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn đã cải thiện nhiều.



Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số khoản nợ lớn, thời gian kéo dài chưa được thu hồi, ảnh hưởng không tốt đến tình hình tài chính của Công ty như: Xi măng Thanh Liêm, Xi măng Miền Trung,...

Việc tuyển dụng lao động có chuyên môn, tay nghề khó khăn, công nhân mới ra trường kinh nghiệm và trình độ còn hạn chế dẫn tới năng suất lao động chưa cao, cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ mới.

Nguồn vốn chủ sở hữu còn hạn chế, để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ hoạt động SXKD Công ty vẫn phải phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng. Vì vậy tính tự chủ về tài chính chưa cao, chi phí tài chính lớn.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song Ban điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng để điều hành SX thi công. Công tác sửa chữa tại các nhà máy công nghiệp được duy trì ổn định. Công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm, an toàn lao động được quan tâm, năng suất lao động được nâng lên. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất và các mặt công tác khác của công ty đúng với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và đạt được nhiều kết quả khả quan, cụ thể: Tích cực mở rộng công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm, quảng bá thương hiệu, phát triển sản phẩm mang tính chiến lược, tăng sức cạnh tranh, ký kết và thực được nhiều hợp đồng trong nước và hợp đồng chế tạo thiết bị xuất khẩu có hiệu quả, đảm bảo được việc làm cho người lao động trong giai đoạn khó khăn. Tổ chức triển khai thi công; Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ lao động; Đầu tư xây dựng, mua sắm máy móc thiết bị cần thiết phục vụ thi công, nâng cao năng suất lao động; Hạch toán kế toán, quản lý kinh tế, kỹ thuật, tài chính, nhân lực và các hoạt động quản lý khác của Công ty đúng quy định....

## **VI. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

- Đối với công tác thu hồi vốn:

+ Đề nghị Ban lãnh đạo công ty đẩy mạnh hơn công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, xác định doanh thu, chuyển sang nợ phải thu để thu hồi.

+ Nợ phải thu của khách hàng là 195,142 tỷ, đã giảm so với năm 2022 (276,989 tỷ). Ban lãnh đạo công ty cần tích cực rà soát lại tình hình công nợ, kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ, đề ra các giải pháp và lộ trình để thu hồi các khoản nợ đọng, đặc biệt đối với nợ phải thu tại công trình xi măng Thanh Liêm.

- Đối với các khoản nợ phải thu khó đòi quá hạn: đề nghị Công ty tăng cường công tác đối chiếu công nợ, phân tích tuổi nợ và cân đối tài chính để trích lập dự phòng theo quy định.

- Đối với hàng tồn kho: Đề nghị công ty có biện pháp luân chuyển, sử dụng vật tư sao cho hiệu quả.

- Đối với việc thực hiện Đề án tái cấu trúc: Đề nghị Ban lãnh đạo Cty tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Xây dựng sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Điều lệ, các Quy chế quản lý nội bộ cần thiết còn thiếu.

- Đối với công tác điều hành sản xuất, thi công, quản lý doanh nghiệp:

+ Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo, điều hành thi công đảm bảo tiến độ và chất lượng các dự án trọng điểm, tìm kiếm việc làm, duy trì tốt công tác SXKD hiện có, đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2024, đặc biệt cần đề ra biện pháp giữ vững và phát triển thị



trường sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy xi măng, chế tạo hàng xuất khẩu; Tăng cường công tác quản trị nhằm kiểm soát chất lượng sản phẩm, an toàn vệ sinh lao động, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, khắc phục các nguyên nhân ảnh hưởng tới hiệu quả SXKD, rà soát hiệu quả việc sử dụng đất để có giải pháp phù hợp, khai thác sử dụng, phát huy tối đa năng lực nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị hiện có nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị công nghệ có năng suất, chất lượng phù hợp với xu thế phát triển chung. Xác định chính xác giá trị tồn kho cuối các kỳ, đặc biệt là khối lượng hoàn thành dở dang phải có đủ căn cứ pháp lý hoặc cơ sở tin cậy. Hoàn thiện, điều chỉnh kịp thời các Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế của công ty và thị trường tại các thời điểm, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động, gắn bó xây dựng công ty phát triển bền vững.

+ Tăng cường công tác tuyển dụng lao động; đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Không ngừng cải tiến quy chế tiền lương nhằm khuyến khích lao động làm việc có trình độ, chuyên môn, năng suất cao và gắn bó lâu dài với Công ty.

## **VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024:**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, Ban kiểm soát lập kế hoạch một số công tác trọng tâm năm 2024 như sau:

- Thực hiện giám sát các mặt hoạt động của Công ty, trong đó tập trung công tác nghiệm thu, quyết toán, và thu hồi vốn các công trình tồn đọng.
- Giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc đã được Đại hội cổ đông thông qua.
- Thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo năm theo quy định.
- Thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ sau khi nhận được ý kiến bằng văn bản của cổ đông về các vấn đề điều hành SXKD của Ban lãnh đạo Công ty (nếu có).

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024. Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

### **Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu Thư ký HĐQT, BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Cao Thị Dự**

Số: 01/TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 02 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v Xin thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán  
của Công ty CP Lilama 69-3

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA 69-3

Căn cứ vào Quyết định số: 46/QĐ-HĐQT ngày 12/10/2023 về việc phê duyệt Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Lilama 69-3.

Căn cứ vào Hợp đồng kiểm toán số: 121023.002/HĐTC.KT2 ngày 12/10/2023 về việc Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty CP Lilama 69-3.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Lilama 69-3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán. Tóm tắt một số chỉ tiêu chính như sau:

### A. Bảng cân đối kế toán:

*ĐVT: đồng*

| STT       | Nội dung                            | Số dư 01/01/2023       | Số dư 31/12/2023       |
|-----------|-------------------------------------|------------------------|------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Tài sản ngắn hạn</b>             | <b>553.754.717.685</b> | <b>307.904.517.141</b> |
| 1         | Tiền và các khoản tương đương tiền  | 7.526.540.371          | 13.352.046.603         |
| 2         | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 6.275.000.000          | 9.724.000.000          |
| 3         | Các khoản phải thu ngắn hạn         | 281.219.528.059        | 187.900.766.920        |
| 4         | Hàng tồn kho                        | 257.245.802.846        | 95.706.659.966         |
| 5         | Tài sản ngắn hạn khác               | 1.487.846.409          | 1.221.043.652          |
| <b>II</b> | <b>Tài sản dài hạn</b>              | <b>140.456.981.045</b> | <b>138.425.782.348</b> |
| 1         | Các khoản phải thu dài hạn          | 574.007.388            | 1.004.004.539          |



| STT        | Nội dung                            | Số dư 01/01/2023       | Số dư 31/12/2023       |
|------------|-------------------------------------|------------------------|------------------------|
| 2          | Tài sản cố định                     | 125.641.704.606        | 122.011.577.847        |
|            | - Tài sản cố định hữu hình          | 115.710.244.391        | 104.606.105.329        |
|            | - Tài sản cố định thuê tài chính    | 9.398.026.037          | 16.912.284.144         |
|            | - Tài sản cố định vô hình           | 533.434.178            | 493.188.374            |
| 3          | Bất động sản đầu tư                 | 0                      | 0                      |
| 4          | Tài sản dở dang dài hạn             | 1.210.282.486          | 6.883.851.856          |
| 5          | Các khoản đầu tư tài chính dài hạn  | 1.000.000.000          | 0                      |
| 6          | Tài sản dài hạn khác                | 12.030.986.565         | 8.526.348.106          |
|            | <b>Tổng cộng tài sản (I+II)</b>     | <b>694.211.698.730</b> | <b>446.330.299.489</b> |
| <b>III</b> | <b>Nợ phải trả</b>                  | <b>635.406.029.479</b> | <b>383.846.220.039</b> |
| 1          | Nợ ngắn hạn                         | 553.067.166.433        | 307.126.818.238        |
| 2          | Nợ dài hạn                          | 82.338.863.046         | 76.719.401.801         |
| <b>VI</b>  | <b>Vốn chủ sở hữu</b>               | <b>58.805.669.251</b>  | <b>62.484.079.450</b>  |
| 1          | Vốn chủ sở hữu                      | 58.241.383.385         | 62.083.117.370         |
|            | - Vốn đầu tư của chủ sở hữu         | 82.793.610.000         | 82.793.610.000         |
|            | - Thặng dư vốn cổ phần              | 19.790.000             | 19.790.000             |
|            | - Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu     | 5.012.951.659          | 0                      |
|            | - Quỹ Đầu tư phát triển             | 17.127.214.791         | 0                      |
|            | - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | (46.712.183.065)       | (20.730.282.630)       |
| 2          | Nguồn kinh phí và quỹ khác          | 564.285.866            | 400.962.080            |
|            | - Nguồn kinh phí                    | 123.100.000            | 0                      |
|            | - Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ | 441.185.866            | 400.962.080            |
|            | <b>Tổng cộng nguồn vốn (III+IV)</b> | <b>694.211.698.730</b> | <b>446.330.299.489</b> |

**B. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh***ĐVT: đồng*

| STT | Chỉ tiêu                                        | Năm 2022         | Năm 2023        |
|-----|-------------------------------------------------|------------------|-----------------|
| 1   | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ          | 893.778.516.925  | 600.169.396.555 |
| 2   | Các khoản giảm trừ doanh thu                    | 0                | 0               |
| 3   | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 893.778.516.925  | 600.169.396.555 |
| 4   | Giá vốn hàng bán                                | 891.748.016.997  | 553.488.204.517 |
| 5   | LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ          | 2.030.499.928    | 46.681.192.038  |
| 6   | Doanh thu hoạt động tài chính                   | 1.486.886.522    | 1.439.394.846   |
| 7   | Chi phí tài chính                               | 27.884.758.171   | 25.268.152.246  |
| 8   | Chi phí bán hàng                                | 0                | 0               |
| 9   | Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 21.055.218.900   | 21.116.412.787  |
| 10  | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh         | (45.422.590.621) | 1.736.021.851   |
| 11  | Thu nhập khác                                   | 30.000.327       | 5.511.998.402   |
| 12  | Chi phí khác                                    | 740.258.965      | 241.600.229     |
| 13  | Lợi nhuận khác                                  | (710.258.638)    | 5.270.398.173   |
| 14  | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế               | (46.132.849.259) | 7.006.420.024   |
| 15  | Thuế thu nhập doanh nghiệp                      | 0                | 235.534.129     |
| 16  | Chi phí thuế TNDN hoãn lại                      | 0                | 2.929.151.910   |
| 17  | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp        | (46.132.849.259) | 3.841.733.985   |

**C. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.**

| STT | Chỉ tiêu                        | Đơn vị tính | Kỳ báo cáo |
|-----|---------------------------------|-------------|------------|
| 1   | <b>Cơ cấu tài sản</b>           | %           |            |
|     | - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản  |             | 31         |
|     | - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản |             | 69         |



|   |                                              |     |       |
|---|----------------------------------------------|-----|-------|
| 2 | <b>Cơ cấu nguồn vốn</b>                      | %   |       |
|   | - Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn                |     | 86    |
|   | - Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn       |     | 14    |
| 3 | <b>Khả năng thanh toán</b>                   | Lần |       |
|   | - Khả năng thanh tổng quát                   |     | 1,16  |
|   | - Khả năng thanh toán ngắn hạn               |     | 1,003 |
| 4 | <b>Tỷ suất lợi nhuận</b>                     | %   |       |
|   | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản    |     | 0,86  |
|   | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần |     | 0,64  |
|   | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu  |     | 6,19  |

Xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

*Xin trân trọng cảm ơn !*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Lưu VP HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Đỗ Trọng Toàn*

Số: 02/TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 02 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023  
của Công ty CP LILAMA 69-3

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CP LILAMA 69-3

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-3;

Căn cứ vào Quy chế tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-3;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-3 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần LILAMA 69-3 xem xét thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2023. Cụ thể với các nội dung như sau:

**Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế:**

| STT | Chỉ tiêu                                           | Diễn giải | Số tiền          | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------------|-----------|------------------|---------|
| 1   | Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước chuyển sang |           | (24.572.016.615) |         |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế năm 2023                        |           | 3.841.733.985    |         |
| 3   | Phương án phân phối lợi nhuận 2023                 |           | 0                |         |
| 4   | Lợi nhuận còn lại                                  | $4=1+2-3$ | (20.730.282.630) |         |
| 5   | Chia cổ tức (0%)                                   |           | 0                |         |
| 6   | Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối             | $6=4-5$   | (20.730.282.630) |         |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Lưu VP HĐQT

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT  
Đỗ Trọng Toàn



Số: 03/TTr-HĐQT

Hải Dương, ngày 02 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị,  
Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024

**Kính gửi:** - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty cổ phần Lilama 69-3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty và chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

Hội đồng quản trị Công ty CP LILAMA 69-3 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và biểu quyết:

1. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 với tổng số tiền là: 644.034.909 đồng (có bản chi tiết kèm theo)
2. Thông qua kế hoạch mức tiền lương chuyên trách, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 với tổng số tiền là: 744.000.000 đồng (có bản chi tiết kèm theo).

Cụ thể:

\* Tổng số tiền lương, thù lao của HĐQT: 528.000.000 đồng (trong đó tiền lương chuyên trách là 384.000.000 đồng, thù lao là 144.000.000 đồng).

\* Tổng số tiền lương, thù lao của thành viên BKS: 216.000.000 đồng (trong đó tiền lương chuyên trách là 180.000.000 đồng, thù lao là 36.000.000 đồng).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

Xin trân trọng cảm ơn! *trp*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP HĐQT, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *trp*  
  
CHỦ TỊCH HĐQT  
*Đỗ Trọng Hoàn*

BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

Đơn vị tính: đồng

| TT | Họ và tên         | Chức vụ                     | Thực hiện năm 2023 |                           |             | Kế hoạch năm 2024 |                           |             | Ghi chú                                               |
|----|-------------------|-----------------------------|--------------------|---------------------------|-------------|-------------------|---------------------------|-------------|-------------------------------------------------------|
|    |                   |                             | Tiền lương         | Tiền thù lao TV HĐQT, BKS | Tổng cộng   | Tiền lương        | Tiền thù lao TV HĐQT, BKS | Tổng cộng   |                                                       |
| I  | Hội đồng quản trị |                             | 324.000.000        | 144.000.000               | 468.000.000 | 384.000.000       | 144.000.000               | 528.000.000 |                                                       |
| 1  | Đỗ Trọng Toàn     | Chủ tịch HĐQT               | 324.000.000        | -                         | 324.000.000 | 384.000.000       |                           | 384.000.000 |                                                       |
| 2  | Cao Viết Cường    | Tổng giám đốc - TV HĐQT     |                    | 36.000.000                | 36.000.000  |                   | 36.000.000                | 36.000.000  |                                                       |
| 3  | Nguyễn Văn Công   | Kế toán trưởng - TV HĐQT    |                    | 12.000.000                | 12.000.000  |                   |                           |             | Thời TV HĐQT từ 28/4/2023, miễn nhiệm KTT từ 4/5/2023 |
| 4  | Nguyễn Mạnh Cường | TP Kinh tế - KT. TV HĐQT    |                    | 24.000.000                | 24.000.000  |                   | 36.000.000                | 36.000.000  | Làm TV HĐQT từ 28/04/2023                             |
| 5  | Nguyễn Quốc Khánh | Phó Tổng giám đốc - TV HĐQT |                    | 36.000.000                | 36.000.000  |                   | 36.000.000                | 36.000.000  |                                                       |
| 6  | Phạm Văn Tâm      | Phó TP.KTKT, TV HĐQT        |                    | 36.000.000                | 36.000.000  |                   | 36.000.000                | 36.000.000  |                                                       |
| II | Ban kiểm soát     |                             | 140.034.909        | 36.000.000                | 176.034.909 | 180.000.000       | 36.000.000                | 216.000.000 |                                                       |
| 1  | Cao Thị Dự        | Trưởng ban kiểm soát        | 140.034.909        | -                         | 140.034.909 | 180.000.000       |                           | 180.000.000 |                                                       |
| 2  | Lưu Sỹ Học        | Thành viên Ban kiểm soát    |                    | 18.000.000                | 18.000.000  |                   | 18.000.000                | 18.000.000  |                                                       |
| 3  | Nguyễn Thị Nga    | Thành viên Ban kiểm soát    |                    | 18.000.000                | 18.000.000  |                   | 18.000.000                | 18.000.000  |                                                       |
|    | Tổng cộng         |                             | 464.034.909        | 180.000.000               | 644.034.909 | 564.000.000       | 180.000.000               | 744.000.000 |                                                       |

NGƯỜI LẬP

Hải Dương, ngày 02 tháng 4 năm 2024

T. M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Thị Thêm

CHỦ TỊCH HĐQT  
Đỗ Trọng Toàn





Hải Dương, ngày 02 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

(V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA 69-3;

Để phục vụ cho công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Lilama 69-3 theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán cần thỏa mãn các điều kiện sau:

### 1. Tiêu chí lựa chọn:

- Là đơn vị được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;
- Là đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán và tư vấn tài chính;
- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi, chất lượng và tiến độ kiểm toán.

### 2. Danh sách đề xuất:

Là danh sách các đơn vị Kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán tại thời điểm thực hiện.

### 3. Nội dung trình:

Nhằm lựa chọn đơn vị Kiểm toán đáp ứng các tiêu chí trên, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách đơn vị Kiểm toán đã được nêu tại mục 2 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các đơn vị Kiểm toán độc lập đã được phê duyệt để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2024 của Công ty.

Xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Xin trân trọng cảm ơn !

### Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu BKS;

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

Cao Thị Dự

Số: 01/NO-ĐHĐCĐ

Hải Dương, ngày ... tháng ... năm 2024



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 69-3;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần LILAMA 69-3, ngày 26/4/2024

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành:** Nội dung chi tiết tại Báo cáo sản xuất kinh doanh, ngày .../4/2024 của Tổng giám đốc Công ty kèm theo. Trong đó các nội dung chính như sau:

**1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:**

|                           |                 |
|---------------------------|-----------------|
| - Vốn điều lệ             | : 82,79 tỷ đồng |
| - Doanh thu               | : 600 tỷ đồng   |
| - Lợi nhuận sau thuế      | : 3,84 tỷ đồng  |
| - Các khoản nộp ngân sách | : 19,40 tỷ đồng |
| - Lao động bình quân      | : 900 người     |
| - Đầu tư phát triển       | : 7,7 tỷ đồng   |
| - Tỷ lệ cổ tức            | : 0%            |

**1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

|                           |                 |
|---------------------------|-----------------|
| - Vốn điều lệ             | : 82,79 tỷ đồng |
| - Doanh thu               | : 620 tỷ đồng   |
| - Lợi nhuận sau thuế      | : 2,5 tỷ đồng   |
| - Các khoản nộp ngân sách | : 7 tỷ đồng     |
| - Lao động bình quân      | : 900 người     |
| - Đầu tư phát triển       | : 150 tỷ đồng   |
| - Tỷ lệ cổ tức            | : 0%            |

**Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán:** Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 01/TTr-HĐQT, ngày 02/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán kèm theo.



**Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:** Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 02/TTr-HĐQT, ngày 02/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị:** Nội dung chi tiết theo Báo cáo Hội đồng quản trị Công ty ngày 02/4/2024 kèm theo.

**Điều 5: Thông qua đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Lilama 69-3 giai đoạn 2024-2025:** Nội dung chi tiết theo đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Lilama 69-3 giai đoạn 2024-2025 ngày .../4/2024 kèm theo.

**Điều 6: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:** Nội dung chi tiết tại Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty ngày 20/3/2024 kèm theo.

**Điều 7: Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:** Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 03/TTr-HĐQT, ngày 02/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty. Trong đó:

Tổng mức tiền lương, thù lao là: 744.000.000 đồng. Trong đó:

+ Tổng số tiền lương, thù lao của HĐQT: 528.000.000 đồng (trong đó lương chuyên trách là 384.000.000 đồng, thù lao là 144.000.000 đồng).

+ Tổng số tiền lương, thù lao của thành viên BKS: 216.000.000 đồng (trong đó lương chuyên trách là 180.000.000 đồng, thù lao là 36.000.000 đồng).

**Điều 8:** Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, để thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 năm 2024: Nội dung chi tiết tại Tờ trình 01/TTr-BKS ngày 02/4/2024 của Ban kiểm soát.

**Điều 9:** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban đơn vị, các cổ đông và cá nhân có liên quan Công ty cổ phần LILAMA 69-3 chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

**Nơi nhận:**

- UBCK NN, Sở GD&ĐT HN;
- TCT LMVN-CTCP;
- Như điều 9;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Đỗ Trọng Toàn**